TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **59**/2019/ HNGĐ-ST
Ngày: 28-11-2019
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Tô Hoàng Vũ;
2. Bà: Quang Kim Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cao Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cẩm Dang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 309/2019/TLST-HNGĐ, ngày 19/9/2019 "V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 29 tháng 10 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 740/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 13/11/2019; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Huỳnh Thị Bích T sinh năm: 1992; Địa chỉ: ấp Hòa B, xã Long T, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

- *Bị đơn:* Trần Tuấn C, sinh năm: 1990; Địa chỉ: ấp Tân H, xã Hòa T, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Trần Thanh T, sinh năm: 1962; ấp Tân H, xã Hòa T, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 21/8/2019; Tờ tường trình ngày 11/10/2019 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Huỳnh Thị Bích T trình bày: Chị Huỳnh Thị Bích T và anh Trần Tuấn C quen biết nhau năm 2011 sau thời gian tìm hiểu thì tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa T, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp, ngày 11/4/2013. Quá trình chung sống hạnh phúc không bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, anh C không quan tâm vợ con, thường xuyên vắng nhà, vợ chồng ly thân từ năm 2014 đến nay, không ai còn quan tâm đến ai. Nay chị Huỳnh Thị Bích T không còn tình cảm nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Huỳnh Thị Bích T xin được ly hôn với anh Trần Tuấn C; Về con chung: chị T và anh C có 01 con chung tên Huỳnh Như Ý, sinh ngày 12/5/2012, hiện nay chị T là người trực tiếp nuôi cháu Ý, chị Huỳnh Thị Bích T có yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Trần Tuấn C cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản và nợ chung không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Trần Tuấn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng.

Ông Trần Thanh T có lời khai ngày 29/10/2019: Hiện nay Trần Tuấn C đang đi làm ở nhiều nơi, thỉnh thoảng vài ngày thì có về thăm nhà, tất cả các văn bản của Tòa án gửi cho Trần Tuấn C do ông Trần Thanh T nhận thay cho anh C, ông Trần Thanh T đã giao các văn bản của Tòa án lại cho Trần Tuấn C nhưng Trần Tuấn C không có văn bản ý kiến gì gửi Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục: Từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Về phần nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Về hôn nhân cho chị Huỳnh Thị Bích T được ly hôn anh Trần Tuấn Cương. Về con chị Huỳnh Thị Bích T được quyền nuôi con tên Huỳnh Như y, sinh ngày 12/5/2012, anh Trần Tuấn C không phải cấp dưỡng nuôi con, về tài sản và nợ khi ly hôn: chị Huỳnh Thị Bích T không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Huỳnh Thị Bích T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa chị Huỳnh Thị Bích T với anh Trần Tuấn C, đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"; thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Trần Tuấn C đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên họp và phiên tòa không có lý do. Tòa án đã thực hiện tống đạt đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: chị Huỳnh Thị Bích T và anh Trần Tuấn C có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, thường hay cự cải, anh C không quan tâm vợ con, vợ chồng đã ly thân từ năm 2014 đến nay tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Mặc dù, Tòa án đã kiên trì hòa giải nhưng chị Huỳnh Thị Bích T vẫn cương quyết ly hôn với anh Trần Tuấn C. Trong quá trình giải quyết anh Trần Tuấn C nhận đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng luôn vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải, điều này cho thấy Trần Tuấn C không có thiện chí đoàn tụ, hàn gắn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt cho nên việc chị Huỳnh Thị Bích T yêu cầu ly hôn là thỏa mãn các điều kiện theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Thị Bích T là có căn cứ.

[3] Về con chung: Từ khi vợ chồng ly thân đến nay chị Huỳnh Thị Bích T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Như y, sinh ngày 12/5/2012 đến nay. Việc xem xét giao con cho ai nuôi phải đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên và đảm bảo đầy đủ các điều kiện tốt để nuôi con, hiện tại chị Huỳnh Thị Bích T vẫn đang trực tiếp nuôi dạy và chăm sóc cháu Ý chu đáo, chị Huỳnh Thị Bích T cũng có nguyện vọng được nuôi con, mặc khác Huỳnh

Như y cũng có tờ tường trình có nguyện vọng sống với mẹ Huỳnh Thị Bích T, không yêu cầu cha Trần Tuấn C cấp dưỡng là phù hợp theo Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về cấp dưỡng: Anh Trần Tuấn C không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng chị Huỳnh Thị Bích T không yêu cầu anh Trần Tuấn C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản và nợ chung: chị Huỳnh Thị Bích T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Bích T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình là 300.000 đồng, theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: chị Huỳnh Thị Bích T được ly hôn với anh Trần Tuấn C.

2. Về con chung và cấp dưỡng: Chị Huỳnh Thị Bích T được quyền tiếp tục nuôi con chung tên Huỳnh Như y, sinh ngày 12/5/2012. Anh Trần Tuấn C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Huỳnh Thị Bích T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Trần Tuấn C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm: Huỳnh Thị Bích T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà Huỳnh Thị Bích T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0001814, ngày 19/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Huỳnh Thị Bích T đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/11/2019). Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn

kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- Chi cục THADS huyện Lai Vung;
- UBND xã, phường;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Cẩm Nhung